

Số: 06/2024/QĐCNTTLH

TP Thái Nguyên, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị **Trần Gia Nhật T** và anh **Đình Công T1**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nộp ngày **18/12/2013** về việc xin ly hôn của chị **Trần Gia Nhật T**, sinh năm 1994. Nơi thường trú: **Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **29/12/2023** về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trần Gia Nhật T, sinh năm 1994;

Nơi thường trú: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Người bị kiện: Anh Đình Công T1, sinh năm 1988

ĐKKHKT: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày **29/12/2023**) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **29/12/2023** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **29/12/2023**.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: **Chị Trần Gia Nhật T** và anh **Đình Công T1** xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung **Đình Hoàng Bảo N**, sinh ngày **03/8/2014** và **Đình Hoàng Bảo T2**, sinh ngày **02/9/2019**. Khi ly hôn các bên thỏa thuận **chị T** trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con **đến khi các con** trưởng

thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, anh T1 có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T3 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/tháng/ 1 con (Hai triệu đồng), hai con là 4.000.000đ đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2024 (dương lịch).

1.4. Tài sản chung, nợ chung: Các bên xác định không có, không yêu cầu hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- Hòa giải viên;
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ

Trần Thị Minh Hải